TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân An, ngày 21 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 137 ấp Đạo T, xã Hướng TP, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 137 ấp Đạo T, xã Hướng TP, thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Kim N và ông Nguyễn Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim N và ông Nguyễn Đình Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đình Hoài N, sinh năm 2003 đã trưởng thành và Nguyễn Đình Khánh H, sinh ngày 04/10/2011. Khi ly hôn, bà N và ông Đ đồng ý giao cháu Nguyễn Đình Khánh H cho ông Nguyễn Đình Đ nuôi dưỡng, bà Bùi Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con

được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thị Kim N và ông Nguyễn Đình Đ xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Bùi Thị Kim N và ông Nguyễn Đình Đ thống nhất bà N nộp 150.000đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0001455 ngày 05/3/2024. Hoàn lại cho Bà Bùi Thị Kim N 150.000đồng tiền án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP. TA;
- Chi cục THADS TP. TA;
- UBND xã Hướng TP, TPTA, LA;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương